

Bài 16: PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM (1939-1945). NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA RA ĐỜI. Phần 2



TÓM TẮT LÝ THUYẾT

II. KHỞI NGHĨA VŨ TRANG GIÀNH CHÍNH QUYỀN

1. Khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945)

a. Hoàn cảnh lịch sử:

* Thế giới

- Đầu 1945, Liên Xô đánh bại phát xít Đức, giải phóng các nước Trung và Đông Âu.

- Ở châu Á – Thái Bình Dương, Nhật thất bại nặng nề.

* Đông Dương: lực lượng Pháp theo phái Đờ Gôn chờ thời cơ phản công Nhật, mâu thuẫn Nhật

- Pháp trở nên gay gắt => Tối 09/03/1945, Nhật đảo chính Pháp, độc chiếm Đông Dương.

⇒ Chủ trương của Đảng: Ngày 12/03/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị: “Nhật

– Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, nhận định :

+ Kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương là phát xít Nhật.

+ Phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa.

b. Diễn biến khởi nghĩa từng phần

- Ở căn cứ địa Cao – Bắc – Lạng: Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân và Cứu quốc quân thành lập chính quyền cách mạng.

- Tại Bắc bộ và Trung Bộ, khẩu hiệu “phá kho thóc, giải quyết nạn đói” => tạo nên một phong trào đấu tranh sôi nổi, mạnh mẽ.

- Ở Quảng Ngãi, tù chính trị ở nhà lao Ba Tơ nổi dậy, lãnh đạo quần chúng khởi nghĩa, giành chính quyền cách mạng (11/3/1945), tổ chức đội du kích Ba Tơ.

=> Cao trào “Kháng Nhật, cứu nước” là bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Việt Nam, tạo tiền đề trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

2. Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

a. Nhật đầu hàng Đồng Minh, lệnh Tổng khởi nghĩa được ban bố.

* Nhật đầu hàng Đồng minh.

- Tháng 8/1945, Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào những ngày cuối.

+ Ở châu Âu, phát xít Đức và Italia bị tiêu diệt đã đặt quân phiệt Nhật vào thế tuyệt vọng, thất bại là điều không tránh khỏi.

+ Ở châu Á – Thái Bình Dương, quân Đồng minh tiến công mạnh mẽ các vị trí của Nhật: ngày 6 và 9/8/1945 Mỹ ném hai trái bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki; ngày 9/8/1945, Hồng quân Liên Xô tiêu diệt đội quân Quan Đông của Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc.

=> Ngày 15/8/1945, Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

=> Thời cơ khách quan thuận lợi để nhân dân Việt Nam nổi dậy giành chính quyền đã tới.

* Lệnh Tổng khởi nghĩa được ban bố

- Ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập Ủy ban khởi nghĩa Toàn quốc. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra “Quân lệnh số 1”, phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước.

- Từ 14 đến 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (Tuyên Quang), thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa.

- Từ 16 đến 17/08/1945, Đại hội quốc dân ở Tân Trào tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng.

b. Diễn biến cuộc Tổng khởi nghĩa:

- Chiều 16/8/1945, theo lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, một đơn vị giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, từ Tân Trào về thị xã Thái Nguyên, mở đầu cuộc Tổng khởi nghĩa.
- 18/8/ 1945, Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam giành chính quyền sớm nhất.
- Tối 19/8/1945 khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội. - Ngày 23/8/1945, nhân dân Huế giành được chính quyền.
- Ngày 25/8/1945, khởi nghĩa giành thắng lợi tại Sài Gòn.
- Ngày 28/8/1945, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi trong cả nước (trừ một số thị xã do quân Trung Hoa Dân quốc chiếm đóng từ trước).
- 30/8/1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị. Chế độ phong kiến Việt Nam hoàn toàn sụp đổ.

IV. NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA ĐƯỢC THÀNH LẬP (2/9/1945)

- 25/8/1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng từ Tân Trào tiến về Hà Nội.
- 28/8/1945, Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam cải tổ thành Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa .
- 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước toàn thể quốc dân và nhân dân thế giới: nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành lập.

V. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI, Ý NGHĨA LỊCH SỬ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945.

1. Nguyên nhân thắng lợi

a. Nguyên nhân khách quan:

- Chiến thắng của Đồng minh trong chiến tranh chống phát xít, đã cổ vũ tinh thần, niềm tin cho nhân dân Việt Nam trong đấu tranh giải phóng dân tộc, tạo thời cơ để nhân dân Việt Nam đứng lên Tổng khởi nghĩa.

b. Nguyên nhân chủ quan:

- Dân tộc ta có truyền thống yêu nước nồng nàn.
- Đảng đã đề ra đường lối chiến lược, chỉ đạo chiến lược và sách lược đúng đắn trên cơ sở lý luận Mac – Lê-nin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh Việt Nam.
- Đảng có quá trình chuẩn bị suốt 15 năm và đã rút những bài học kinh nghiệm.
- Toàn Đảng, toàn dân nhất trí, quyết tâm giành độc lập tự do chớp thời cơ phát động quần chúng nổi dậy giành chính quyền.

2. Ý nghĩa lịch sử.

a. Đối với dân tộc Việt Nam

- Phá tan xiềng xích nô lệ của Pháp - Nhật, lật nhào ngai vàng phong kiến, lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- Mở ra kỷ nguyên mới của dân tộc – kỉ nguyên độc lập, tự do
- Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành một Đảng cầm quyền, chuẩn bị điều kiện cho những thắng lợi tiếp theo.

b. Đối với thế giới :

- Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

3. Bài học kinh nghiệm:

- Đảng có đường lối đúng đắn, trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lê-nin vào thực tiễn Việt Nam.
- Tập hợp, tổ chức các lực lượng yêu nước trong Mặt trận dân tộc thống nhất, trên cơ sở khối liên minh công nông.
- Kết hợp đấu tranh chính trị với vũ trang, tiến hành khởi nghĩa từng phần, chớp thời cơ phát động Tổng khởi nghĩa trong cả nước.